

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG NAM THIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG NAM THIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM THIEN INDUSTRY AND COMMERCE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2300793152

3. Ngày đăng ký thành lập: 02/12/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Giang Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0984226600

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
2.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
3.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sách báo, truyện, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
4.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
5.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ;	4773
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
11.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
15.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
17.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
20.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789
21.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
22.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
23.	Bán mô tô, xe máy	4541
24.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
25.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
26.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế thải kim loại, phi kim loại	4669
28.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
36.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ vải và hàng dệt khác; Bán lẻ hàng may mặc; Bán lẻ giày; Bán lẻ vải may mặc; Bán lẻ hàng dệt khác: len, sợi, kim, chỉ...	4782
37.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
38.	Thu gom rác thải độc hại	3812
39.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
40.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng, bạc, kim loại quý khác)	4662
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

42.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
47.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
48.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
49.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
51.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Tái chế phế liệu	3830
54.		Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM MẠNH NAM	Số nhà 46, Tầng 3, Nhà A1, Khu Tập thể Dệt 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	60	012644185	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	60		

2	NGUYỄN THỊ NGÁT	Thôn Chùa, Xã Tuấn Đạo, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	10	121622706	
			Tổng số	49.000	490.000.000	10		
3	ĐỖ THỊ YẾN	Thôn 1, Xã Tiêu Sơn, Huyện Đoàn Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	30	132127936	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	30		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGÁT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 13/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121622706

Ngày cấp: 19/06/2003

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Chùa, Xã Tuấn Đạo, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Chùa, Xã Tuấn Đạo, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh